

BỘ TƯ PHÁP
Số: 07/2008/TT-BTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2008

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý trong Chương trình phát triển kinh tế - xã hội
các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006 - 2010
và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2006 - 2010**

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 93/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 07/2006/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc miền núi giai đoạn 2006 - 2010;

Căn cứ Quyết định số 20/2007/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2006 - 2010;

Căn cứ Quyết định số 112/2007/QĐ-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách hỗ trợ các dịch vụ, cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân, trợ giúp pháp lý để nâng cao nhận thức pháp luật thuộc Chương trình 135 giai đoạn II;

Căn cứ Chỉ thị số 04/2008/CT-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện các Chương trình giảm nghèo,

Bộ Tư pháp hướng dẫn việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý trong Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc miền núi giai đoạn 2006 - 2010 (Chương trình 135 giai đoạn II) và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2006 - 2010 (sau đây gọi chung là các Chương trình giảm nghèo) như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi áp dụng

Thông tư này hướng dẫn thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý trong các Chương trình giảm nghèo, bao gồm: mục tiêu, đối tượng thụ hưởng, các nguyên tắc thực hiện; các hoạt động để thực hiện; cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện; kinh phí bảo đảm thực hiện và tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý trong các Chương trình giảm nghèo.

2. Mục tiêu

a) Bảo đảm 98% người nghèo, 95% người thuộc diện được trợ giúp pháp lý cư trú ở các xã đặc biệt khó khăn, các xã biên giới, an toàn khu và thôn, buôn, làng, bản, xóm, ấp (gọi tắt là thôn, bản) đặc biệt khó khăn ở các xã khu

vực II có nhu cầu trợ giúp pháp lý được trợ giúp pháp lý miễn phí.

b) Bảo đảm thực hiện trên thực tế quyền được trợ giúp pháp lý của người nghèo, hộ nghèo, người cư trú ở các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi thông qua các hình thức: tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng, hòa giải và các hình thức trợ giúp pháp lý khác, giúp người được trợ giúp pháp lý bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình, nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật; góp phần vào việc phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo vệ công lý, bảo đảm công bằng xã hội, phòng ngừa, hạn chế tranh chấp và vi phạm pháp luật.

3. Đối tượng thụ hưởng

a) Đối tượng được hưởng chính sách trợ giúp pháp lý trong Chương trình 135 giai đoạn II là các xã đặc biệt khó khăn, các xã biên giới, an toàn khu; các thôn, bản đặc biệt khó khăn ở các xã khu vực II và người được trợ giúp pháp lý đang sinh sống ở các xã, thôn, bản nói trên.

b) Đối tượng được hưởng chính sách trợ giúp pháp lý trong Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2006 - 2010 là người nghèo, hộ nghèo và các xã nghèo (ngoài các xã thuộc Chương trình 135 giai đoạn II).

4. Nguyên tắc thực hiện

a) Việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý trong các Chương trình giảm nghèo phải bảo đảm đúng mục tiêu, đối tượng, đúng tiến độ, kế hoạch.

b) Thiết lập cơ chế theo dõi, đánh giá, quản lý, giám sát việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý trong các Chương trình giảm nghèo một cách chặt chẽ và thường xuyên.

c) Có sự lồng ghép, phối hợp với các chính sách, dự án, hoạt động khác của các Chương trình giảm nghèo trên cùng địa bàn để bảo đảm thực hiện các Chương trình giảm nghèo tiết kiệm, hiệu quả.

d) Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý trong các Chương trình giảm nghèo được bảo đảm từ nhiều nguồn vốn nhưng dự toán và các khoản chi từ mỗi nguồn là độc lập và không trùng lặp.

đ) Các mức chi được thực hiện theo đúng chế độ chi tiêu tài chính đối với nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp theo quy định pháp luật hiện hành, theo hướng dẫn quản lý, sử dụng ngân sách cấp cho các Chương trình giảm nghèo và theo hướng dẫn thực hiện dự án (nếu có).

II. CÁC HOẠT ĐỘNG ĐỂ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ TRONG CÁC CHƯƠNG TRÌNH GIẢM NGHÈO

Căn cứ vào kết quả tổng hợp danh sách các xã nghèo, hộ nghèo; xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, an toàn khu; các thôn, bản đặc biệt khó khăn ở các xã khu vực II ở địa phương đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Trung tâm) thực hiện công việc sau đây:

1. Khảo sát nhu cầu trợ giúp pháp lý

Trung tâm phối hợp với các cơ quan, ban, ngành có liên quan khảo sát về nhu cầu trợ giúp pháp lý của nhân dân ở địa phương với các nội dung sau:

- a) Tổng số người thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên tổng số người sinh sống tại địa phương (có phân chia theo từng diện đối tượng cụ thể, xác định rõ tỉ lệ và dự báo tỉ lệ này trong những năm tiếp theo cho đến năm 2010);
- b) Số người đã biết về trợ giúp pháp lý trên tổng số người đang thường xuyên sinh sống tại địa phương (dự đoán tỉ lệ);
- c) Số người có nhu cầu trợ giúp pháp lý trên tổng số người thuộc diện được trợ giúp pháp lý tại địa phương (dự đoán tỉ lệ);
- d) Lĩnh vực pháp luật có nhiều nhu cầu trợ giúp pháp lý (trên cơ sở đánh giá, khảo sát thực trạng hoạt động điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan tiến hành tố tụng, thực trạng công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và nhu cầu hiểu biết pháp luật của người được trợ giúp pháp lý ở địa phương).

Kết quả khảo sát phải xác định mức chính xác tối đa về nhu cầu trợ giúp pháp lý và được tổng hợp, lập thành báo cáo, làm cơ sở xây dựng và triển khai Kế hoạch tổng thể và Kế hoạch hàng năm thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý trong các Chương trình giảm nghèo phù hợp với điều kiện đặc điểm của địa phương.

2. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện

Căn cứ vào số lượng xã nghèo, hộ nghèo; xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, an toàn khu; các thôn, bản đặc biệt khó khăn ở các xã khu vực II, người thuộc diện được trợ giúp pháp lý và nhu cầu được trợ giúp pháp lý của họ, các Trung tâm cần xây dựng Kế hoạch thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý trong các Chương trình giảm nghèo, bao gồm:

- a) Kế hoạch tổng thể (giai đoạn 2008 - 2010) và Kế hoạch hàng năm triển khai chính sách trợ giúp pháp lý trong Chương trình 135 giai đoạn II;
- b) Kế hoạch tổng thể (giai đoạn 2008 - 2010) và Kế hoạch hàng năm triển khai chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo trong Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2006 - 2010.

Nội dung của các Kế hoạch phải xác định rõ mục tiêu, đối tượng thụ hưởng, nội dung hoạt động, tiến độ triển khai thực hiện, kinh phí bảo đảm thực hiện, chế độ thống kê, báo cáo, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện và tổ chức thực hiện.

3. Thành lập và tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ

Căn cứ vào danh sách các xã nghèo, các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, an toàn khu, thôn, bản đặc biệt khó khăn ở các xã khu vực II ở địa phương đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thuộc các Chương trình giảm nghèo, Sở Tư pháp chỉ đạo Trung tâm phối hợp với các cơ quan có liên quan ở cấp huyện hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) thuộc các Chương trình giảm nghèo thành lập Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý; phê duyệt Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý và hướng dẫn hoạt động theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý, Nghị định số 07/2007/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và Quyết định số 03/2008/QĐ-BTP ngày 28 tháng 02 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Điều lệ mẫu về tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý.

4. Triển khai thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý

a) Thụ lý và tổ chức thực hiện dứt điểm, kịp thời, hiệu quả và có chất lượng đối với các vụ việc trợ giúp pháp lý cho người được trợ giúp pháp lý sinh sống ở các xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn, các xã biên giới, an toàn khu và thôn, bản đặc biệt khó khăn ở các xã khu vực II thuộc các Chương trình giảm nghèo khi họ có yêu cầu.

b) Tổ chức tập huấn cập nhật kiến thức pháp luật, kỹ năng trợ giúp pháp lý cho cộng tác viên trợ giúp pháp lý, thành viên Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý và hướng dẫn sinh hoạt Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý;

c) Tổ chức các đợt trợ giúp pháp lý lưu động đến các xã, thôn, bản thuộc các Chương trình giảm nghèo, bảo đảm mỗi năm, mỗi xã được hưởng ít nhất 01 đợt trợ giúp pháp lý lưu động. Đối với các xã phát sinh nhiều nhu cầu trợ giúp pháp lý, là điểm nóng về khiếu kiện, Trung tâm tổ chức nhiều đợt trợ giúp pháp lý lưu động theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương;

d) Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về các quy định của pháp luật có liên quan trực tiếp đến các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, nhất là các quy định liên quan đến chính sách ưu đãi của nhà nước dành cho người nghèo, người dân tộc thiểu số và pháp luật về trợ giúp pháp lý cho người dân tại các xã, thôn, bản thuộc diện được hưởng chính sách trợ giúp pháp lý của các Chương trình giảm nghèo thông qua các hình thức phù hợp với địa bàn như sau:

- Biên soạn, in ấn, phát hành miễn phí các tờ gấp pháp luật; cung cấp thông tin pháp luật cho các Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý;

- Soạn thảo nội dung các quy định của pháp luật, thu băng và sao băng catset (băng tiếng phổ thông và tiếng dân tộc) để phát trên loa truyền thanh của các xã;

- Đặt biển thông tin về trợ giúp pháp lý tại nơi có nhiều người dân qua lại ở xã như các nhà văn hóa thôn, trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã...

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý trong Chương trình 135 giai đoạn II bao gồm:

a) Kinh phí từ ngân sách trung ương của Chương trình 135 giai đoạn II hỗ trợ trực tiếp cho các xã thuộc Chương trình 135 giai đoạn II và các thôn, bản đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực II với mức 2 triệu đồng/năm/xã; 0,5 triệu đồng/năm/thôn, bản để tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý.

b) Kinh phí từ ngân sách địa phương hỗ trợ cho Trung tâm để thực hiện trợ giúp pháp lý lưu động và thực hiện truyền thông, cung cấp tài liệu và thông tin pháp luật cho người nghèo.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách trung ương và ngân sách địa phương của Chương trình 135 giai đoạn II được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 06/2007/TT-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2007 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện mức hỗ trợ các dịch vụ cải thiện nâng cao đời sống nhân dân, trợ giúp pháp lý để nâng cao nhận thức pháp luật theo Quyết định số 112/2007/QĐ-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Luật Ngân sách nhà nước, các hướng dẫn thực hiện chi tiêu tài chính từ nguồn ngân sách nhà nước của Bộ Tài chính.

c) Kinh phí hỗ trợ từ Quỹ Trợ giúp pháp lý Việt Nam, các Dự án hợp tác quốc tế và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).